

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/2025/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung giá đất một số tuyến đường, khu vực tại bảng giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 và Luật Đất đai sửa đổi, bổ sung ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị Quyết số 66/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 305/TTr-SNNMT ngày 19/6/2025, Tờ trình số 339/TTr-SNNMT ngày 26/6/2025 về việc ban hành điều chỉnh, bổ sung giá đất một số tuyến đường, khu vực tại bảng giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và kết quả biểu quyết của các thành viên UBND thành phố tại phiên họp ngày 20/6/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung giá đất một số tuyến đường, khu vực tại bảng giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung giá đất một số tuyến đường, khu vực tại Bảng giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Điều chỉnh giá đất ở; giá đất thương mại, dịch vụ; giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ tại đô thị và nông thôn; giá các loại đất nông nghiệp. Kết quả điều chỉnh tại Phụ lục I, II, III, IV kèm theo Quyết định này.

2. Điều chỉnh giá đất 16 tuyến đường mới đặt tên tại Nghị Quyết số 66/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố. Kết quả điều chỉnh tại Phụ lục V kèm theo Quyết định này.

3. Bổ sung điểm c1 vào sau điểm c khoản 4 Điều 10 Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của UBND thành phố (được điều chỉnh, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND thành phố) như sau:

“c1) Giá đất chợ dân sinh, chợ đầu mối bằng 60% giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ cùng vị trí.”

Điều 2. Các quy định khác

1. Đối với thửa đất, khu đất có vị trí tiếp giáp với đường phố, đoạn đường phố nào thì áp dụng theo giá đất của đường phố, đoạn đường phố đó; Thửa đất, khu đất thuộc khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị nào thì áp dụng theo giá đất của khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị đó.

2. Vị trí, địa điểm, ranh giới sử dụng trong bảng giá đất là vị trí, địa điểm, ranh giới được xác định tại thời điểm ngày 01/6/2025.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiếp nhận hồ sơ hợp lệ của người sử dụng đất để công nhận quyền sử dụng đất; nộp các khoản thuế, lệ phí khi chuyển quyền sử dụng đất và các trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khác trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ.

Riêng đối với các trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ của người sử dụng đất để nộp thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất; nộp các khoản thuế, lệ phí khi chuyển quyền sử dụng đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa có giá đất tại bảng giá đất thì được áp dụng giá đất theo Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2025.

2. Bãi bỏ phụ lục giá đất ở; giá đất thương mại, dịch vụ; giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ tại đô thị và nông thôn; giá các loại đất nông nghiệp tại Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Chi cục trưởng Chi Cục Thuế khu vực XII; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Nm*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT, TC, XD, TP;
- Vụ Pháp chế – Bộ NNMT;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tp;
- Chi cục Thuế khu vực XII;
- Cục Thống kê thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành, hội, đoàn thể của Tp;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- Công báo thành phố;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT.

15/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
M. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

thangtd-27/06/2025 17:47:30-thangtd-thangtd